| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 07-8-2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Thu Minh
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Phạm Văn Ký
2. Bà Nguyễn Thị Nghĩa

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Bà Giang Thị Quỳnh Loan – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST–HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: **Anh Vũ Hồng Q**, sinh năm: 1983 (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn H, xã Q, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.
*2. Bị đơn:* **Chị Lê Thị H**, sinh năm: 1986 (Vắng mặt)
Nơi cư trú cuối cùng: xóm H, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Vũ Hồng Q trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Hồng Q và chị Lê Thị H được tự do tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng kết hôn vào ngày 09/8/2005 tại UBND xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2009 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chị H đã bỏ nhà đi từ đó cho đến nay, không liên lạc gì với anh và gia đình. Anh đã tìm kiếm thông tin chị H qua bạn bè, người thân hai bên nội ngoại, tìm kiếm rất nhiều nơi nhưng đến nay cũng không có tin tức gì của chị H. Anh Q đã tìm kiếm và chờ đợi chị H trong khoảng thời gian dài nhưng chị H vẫn không trở về nên anh Q đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị H mất tích. Ngày 09/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô đã tuyên bố chị Lê Thị H mất tích. Đến nay, anh Q xác định không còn tình cảm với chị

H, mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh Q và chị H có 1 con chung là cháu Vũ Thanh B, sinh ngày: 18/12/2005. Từ khi chị H bỏ đi cho đến nay, anh Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bình. Anh Q đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Thanh B cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Do chị H đã mất tích nên anh Q không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác tại nơi cư trú cuối cùng của chị H, UBND xã Yên Đồng, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô nhưng đến thời điểm xét xử vẫn không nhận được tin tức gì của chị Lê Thị H.

*Tại Biên bản ghi ý kiến con chưa thành niên ngày 02/6/2023:* cháu Vũ Thanh B có nguyện vọng muốn ở với bố vì mẹ cháu đã bỏ đi từ lâu không có tin tức, từ khi mẹ bỏ đi cháu vẫn ở cùng với bố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: áp dụng các điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Hồng Q, xử cho ly hôn giữa anh Vũ Hồng Q và chị Lê Thị H. Về nuôi con chung: Giao cháu Vũ Thanh B cho anh Vũ Hồng Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn cho đến khi cháu thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con: chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Hồng Q phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Anh Vũ Hồng Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với chị Lê Thị H, chị Lê Thị H có nơi cư trú cuối cùng tại huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Do chị Lê Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H là phù với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Vũ Hồng Q và chị Lê Thị H đăng ký kết hôn vào ngày 09/8/2005 tại UBND xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự nguyện đến với nhau, không vi phạm điều cấm của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vào năm 2009 nên chị H đã bỏ đi biệt tích từ đó cho đến nay. Theo yêu cầu của anh Q, Tòa án đã tuyên bố chị H mất tích tại Quyết định sơ thẩm giải quyết dân sự số 01/2023/QĐST-DS ngày 09/3/2023. Sau khi chị H bị tuyên bố mất tích, anh Q đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với chị H. Mặc dù chị H đã bị tuyên bố mất tích nhưng để đảm bảo quyền lợi cho chị H, Tòa án vẫn tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng đến nay chị H vẫn không trở về và không có tin tức gì. Việc chị Lê Thị H mất tích đã khiến cho mục đích hôn nhân giữa anh Q và chị H không đạt được nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Q là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình và khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

*Về nuôi con chung:* Anh Q và chị H có một con chung là cháu Vũ Thanh B. Anh Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bình từ khi chị H bỏ đi cho đến nay và cháu Bình cũng có nguyện vọng muốn ở với bố nên giao cho anh Q tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bình cho đến khi cháu thành niên là phù hợp quy định khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Lê Thị H đã mất tích, anh Q cũng không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con nên chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

*Về chia tài sản chung, nợ chung:* Anh Q không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Anh Vũ Hồng Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Về quyền kháng cáo*: các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Hồng Q về ly hôn với chị Lê Thị H.

**1. Về quan hệ hôn nhân**: Xử cho ly hôn giữa anh Vũ Hồng Q và chị Lê Thị H. Quan hệ hôn nhân giữa anh Vũ Hồng Q và chị Lê Thị H chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

**2. Về nuôi con chung:**

Giao cháu Vũ Thanh B, sinh ngày: 18/12/2005 cho anh Vũ Hồng Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

**3. Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Anh Vũ Hồng Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0006487 ngày 25/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Anh Vũ Hồng Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận :***
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Y;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Thị Thu Minh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Phạm Văn Ký** **Nguyễn Thị Nghĩa**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thu Minh**